

DANH SÁCH

Các giải pháp, đề tài khoa học được công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2019

(Kèm theo Quyết định số 1964/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Sở Y tế)

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
001. 2019	BSCCKII. Nguyễn Thị Hồng Đào, Phó Trưởng khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố liên quan đến mức độ nặng của viêm phổi ở trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Khoa Nhi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	BSCCKI. Nguyễn Thị Mỹ Trang, Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
002. 2019	ThS. Nguyễn Thị Kiều, Phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ tiếp nhận đến sự hài lòng của bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	
003. 2019	BS. Đỗ Xuân Hòa, Khoa Ung Bướu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Đánh giá hiệu quả của phác đồ Vinorelbine đơn thuần trong ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn IIIB – IV tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	BSCCKI. Phan Văn Nhân, Khoa Ung bướu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
004. 2019	CNDD. Lê Thị Kim Phượng, Phòng Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Đánh giá kiến thức về cách sử dụng Oresol của các bà mẹ có con bị tiêu chảy đang điều trị tại khoa Nhi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.	ĐD. Phan Thị Phú, Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
005. 2019	ThS. Trần Thị Xuân Tâm, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Đánh giá sự chuyển biến về kiến thức, thái độ và thực hành của bệnh nhân loét dạ dày tá tràng tại khoa Nội Tiêu hóa Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	TS.BS. Nguyễn Hoàn Cường, Phó Giám đốc, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
006. 2019	TS.BS. Võ Bảo Dũng, Phó Giám đốc, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Đánh giá kỹ năng sử dụng bình xịt/hút ở bệnh nhân COPD điều trị tại khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.	BS. Trần Quốc Vương, Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
007.	BSCCKII. Trần Thị Ngọc Thu,	Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng và X quang	CNDD. Lữ Thị Minh Hiền,

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
2019	Phó Trưởng khoa Nội Tiết, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	bệnh thoái hóa khớp tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội tiết, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
008. 2019	ThS. Trịnh Hồ Tinh, Trưởng khoa Vi sinh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát sự đề kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định năm 2018	BSCKI. Phan Thị Mỹ Hạnh, Phó Trưởng khoa Vi sinh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
009. 2019	BSCKII. Phan Châu Du, Khoa Nội Tiết, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu độ dày lớp nội trung mạc động mạch cảnh ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có bệnh tim thiếu máu cục bộ	BSCKII. Nguyễn Hoàng Vũ, Trưởng khoa Nội tiết, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
010. 2019	BSCKII. Phạm Văn Dũng, Trưởng khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	So sánh kết quả thân nhiệt ở trẻ em khi sử dụng nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại với nhiệt kế thủy ngân	CKI ĐD. Lê Hồ Thị Huyền, Điều dưỡng trưởng, Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
011. 2019	BSCKII. Phan Công Hiền, Phó Trưởng khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Phát hiện và điều trị sớm bệnh nhân có yếu tố nguy cơ cao bị gan nhiễm mỡ không do rượu, phòng ngừa xơ gan tại khoa Nội Tiêu hóa Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.	BSCKII. Võ Thành Nam Bình, Trưởng khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
012. 2019	ThS. BSCKII. Nguyễn Thanh Bảo, Phó Trưởng phòng KHTH, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu chi phí dịch vụ khám chữa bệnh có bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định năm 2018	CN CNTT. Hà Thị Dung Hòa, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
013. 2019	CNĐD. Nguyễn Thị Mai, Điều dưỡng trưởng, Khoa Ngoại TKCS, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát tâm lý bệnh nhân trước và sau phẫu thuật chương trình tại khoa Ngoại Thần kinh Cột sống, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	CNĐD. Trần Thị Thu Huyền, Khoa Ngoại TKCS, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
014. 2019	ThS.BS. Nguyễn Thành, Phó Trưởng khoa GMHS, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu ứng dụng gây tê khoang cùng phổi hợp gây mê mask thanh quản trong phẫu thuật vùng bẹn – tầng sinh môn ở bệnh nhi dưới 12 tuổi	BSCKII. Nguyễn Văn Huấn, Trưởng khoa GMHS, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định
015.	KSTH. Huỳnh Tấn Hải,	Chương trình lưu trữ và tra cứu thông tin người	CN Kinh tế. Nguyễn Ngọc Tuấn,

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
2019	Phòng Kế hoạch – Điều dưỡng, Bệnh viện Tâm thần	bệnh nội trú, ngoại trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định từ năm 1996 đến nay	Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Điều dưỡng, Bệnh viện Tâm thần
016. 2019	CKI ATTP. Đào Thị Xuân Hà, Phòng Công tác Thanh tra, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Khảo sát điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm cơ sở sản xuất nước uống đóng chai tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	CKII QLYT. Lê Văn An, Phó Chi cục trưởng phụ trách, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
017. 2019	CKI ATTP. Thái Ngọc Diệp, Phòng Hành chính - Nghiệp vụ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Thực trạng ô nhiễm hóa học một số thức ăn đường phố và kiến thức về an toàn thực phẩm của người kinh doanh thực phẩm tại thành phố Quy Nhơn năm 2018	
018. 2019	CKI ATTP. Hồ Huyền Như, Phó Trưởng phòng Hành chính - Nghiệp vụ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Thực trạng kiến thức, thực hành về an toàn thực phẩm của người chế biến tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại thành phố Quy Nhơn năm 2018	
019. 2019	CKI ATTP. Phan Hoàng Ngọc, Trưởng phòng Công tác Thanh tra, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Đánh giá kiến thức của người dân về sử dụng rượu tại thành phố Quy Nhơn và huyện An Nhơn tỉnh Bình Định năm 2018	
020. 2019	BSCKII. Châu Văn Tuấn, Giám đốc, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	Nghiên cứu đặc điểm bệnh nhân nội trú năm 2018 và tình hình mắc các bệnh thường gặp ở đối tượng này tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	CNĐD. Mai Đức Dũng, Phó Trưởng phòng KHTH - ĐD, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định
021. 2019	ThS.BS Võ Kiên Cường, Phó Giám đốc, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	Đánh giá hiệu quả phác đồ 2RHZE/4RHE dựa trên bằng chứng vi khuẩn học đối với lao phổi AFB dương tính mới tại Bình Định năm 2015-2017	BSCKII. Đỗ Phúc Thanh, Phó Giám đốc, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định
022. 2019	BSCKII. Huỳnh Đình Nghĩa, Khoa Lao, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	Nghiên cứu nồng độ glucose huyết thanh ở bệnh nhân đợt cấp Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.	CN YTCC. Trương Dương Phi, Phòng KHTH - ĐD, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định
023.	BSCKII. Nguyễn Văn Chánh,	Nghiên cứu những đặc điểm và sự đáp ứng điều trị	BSCKI. Châu Thị Hồng Nga,

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
2019	Trưởng Khoa Khám - Cấp cứu - CĐT, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	của bệnh nhân lao phổi đa kháng thuốc hiện đang quản lí tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định từ tháng 06/2018 đến tháng 10/2019	Khoa Lao, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định
024. 2019	BSCKII. Nguyễn Thái Học; Phó Giám đốc, Trung tâm Y tế Phù Mỹ	Đánh giá kiến thức và thực hành của nhân viên y tế xã về giám sát bọ gậy và một số yếu tố liên quan tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, năm 2019	ThS YTCC. Trần Văn Ý, Trưởng Khoa Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
025. 2019	CKII QLYT. Nguyễn Đình Hoàng, Trưởng Phòng TC – HC, Trung tâm Y tế Phù Mỹ	Nghiên cứu thực trạng công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế tại Trung tâm Y tế Phù Mỹ - Bình Định, năm 2019	ThS YTCC. Nguyễn Ngọc Tân, Phó Trưởng khoa KSBT, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
026. 2019	BS. Nguyễn Minh Hiếu, Khoa Y học Cổ truyền, Trung tâm Y tế Phù Mỹ	Thiết kế logo và slogan Trung tâm Y tế Phù Mỹ	ThS.BS. Châu Tấn Khoa, Phó Giám đốc, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
027. 2019	BSCKI. Dương Công Sanh, Trưởng Khoa Nhi, Trung tâm Y tế Phù Mỹ	Nhân một trường hợp điều trị thành công bệnh "Viêm thận bể thận" ở trẻ em	ĐD. Thái Thị Ngọc Tuyết, Khoa Nhi, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
028. 2019	DS. Võ Thị Hường, Phòng Đông dược - Mỹ phẩm, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm	Nghiên cứu đặc điểm hình thái và vi học của cây Bìm bìm ba răng (<i>Xenostegia tridentate</i> (L.) D.F. Austin et Staples), Họ khoai lang (<i>Convolvulaceae</i>)	DS. Bùi Thái Thảo Ly, Phòng Hóa lý, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm
029. 2019	Dược sĩ Nguyễn Hoài Nam, Phó Trưởng phòng Hóa lý, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm – Mỹ phẩm	Khảo sát tỷ lệ thành phần Triethylamin trong pha động quy trình định lượng thuốc viên Alimemazin tatrat bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao	
030. 2019	ThS. Đoàn Thị Hồng Diễm, Phòng Dược lý - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ	Nghiên cứu ứng dụng định lượng, định tính <i>Lactobacillus acidophilus</i> trong các chế phẩm Probiotics	ThS. Huỳnh Thị Bé Cơ, Trưởng Phòng Dược lý - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm -

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
	phẩm		Mỹ phẩm
031. 2019	BSCKII. Nguyễn Thanh Triết, Giám đốc Bệnh viện Mắt Bình Định	Điều trị nhược thị do tật khúc xạ ở trẻ em bằng phương pháp gia phat số kính tại Bệnh viện Mắt Bình Định	ThS ĐD. Nguyễn Hồ Kim, Trưởng Phòng Điều dưỡng - CNTT - QLC
032. 2019	ThS.BS Nguyễn Văn Thành, Trưởng Phòng KHTH-CĐT, Bệnh viện Mắt Bình Định	Quy trình cấp cứu đặc biệt (CODE BLUE)	BSCKII. Nguyễn Thanh Triết, Giám đốc Bệnh viện Mắt
033. 2019	ThS. BS Nguyễn Văn Thành, Trưởng Phòng KHTH-CĐT, Bệnh viện Mắt Bình Định	Phát hiện nhanh bệnh võng mạc đái tháo đường tại cộng đồng bằng chụp ảnh kỹ thuật số không giãn đồng tử	ĐDTH Phạm Thị Phần, Phòng KHTH-CĐT, Bệnh viện Mắt Bình Định .
034. 2019	CNDD Nguyễn Xuân Hòa, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng - CNTT - QLCL, Bệnh viện Mắt Bình Định	Xác nhận chính xác người bệnh - An toàn phẫu thuật	Kỹ sư CNTT. Nguyễn Thanh Phương, Phòng ĐD-CNTT-QLCL, Bệnh viện Mắt Bình Định
035. 2019	ThS.ĐD. Nguyễn Hồ Kim, Trưởng Phòng Điều dưỡng-CNTT-QLCL, Bệnh viện Mắt Bình Định	Giải pháp rút ngắn thời gian chờ của bệnh nhân trong quy trình nhập viện phẫu thuật đục thủy tinh thể tại Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2019	CNDD. Phan Thanh Mai Anh, Phòng Điều dưỡng - CNTT - QLCL, Bệnh viện Mắt Bình Định
036. 2019	ThS.BS Nguyễn Xuân Trường, Khoa Thủy tinh thể - glôcôm, Bệnh viện Mắt Bình Định	Nghiên cứu dịch tễ học và lâm sàng vết thương xuyên nhãn cầu tại tỉnh Bình Định	BSCKII. Nguyễn Thanh Triết, Giám đốc, Bệnh viện Mắt Bình Định
037. 2019	BSCKI. Nguyễn Thành Tân, Phó Trưởng khoa Mắt trẻ em, Bệnh viện Mắt Bình Định	Thiết lập chương trình khám sàng lọc và điều trị bệnh võng mạc trẻ sinh non (ROP) tại tỉnh Bình Định	BSCKII. Nguyễn Thanh Triết, Giám đốc, Bệnh viện Mắt Bình Định
038. 2019	BS. Trần Thị Bích Hải, Khoa Mắt trẻ em, Bệnh viện Mắt Bình Định	Ứng dụng bảng Lea Symbols đo thị lực trẻ em chưa biết chữ	ThS.BS. Nguyễn Thị Thanh Phương, Khoa Mắt trẻ em, Bệnh viện Mắt Bình Định

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
039. 2019	CN. Lê Mạnh Hùng, Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Tài chính, Bệnh viện Mắt	Phương án tự chủ chi thường xuyên của Bệnh viện Mắt Bình Định giai đoạn 2019-2021	ThS. TCNH Huỳnh Lê Trang, Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính, Bệnh viện Mắt
040. 2019	BSCKII. Nguyễn Đình Hoài, Trưởng Khoa Khám, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Đánh giá hiệu quả phác đồ lai RA - RACT điều trị bệnh nhân loét dạ dày tá tràng có Helicobacter - Pylori dương tính tại Bệnh viện đa khoa thành phố Quy Nhơn năm 2018 - 2019	CNĐĐ. Lương Thành Nhân, Điều dưỡng trưởng, Khoa Khám, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
041. 2019	BSCKI. Lê Văn Túc, Khoa Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, X-quang và kết quả điều trị gãy xương gò má cung tiếp bằng phương pháp phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít tại Trung tâm Y tế Tp Quy Nhơn	BSCKI. Lê Văn Hữu, Trưởng khoa Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
042. 2019	ThS. Nguyễn Minh Đăng, Trưởng khoa GMHS, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Nghiên cứu hiệu quả ứng dụng mặt nạ thanh quản I- gel trong Gây mê phẫu thuật chỉnh hình ở trẻ em	BSCKII. Trần Kỳ Hậu, Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
043. 2019	BSCKI. Mang Đức Tiến Hoan, Trưởng Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Đánh giá kết quả phẫu thuật kết hợp xương đòn bằng đinh nội tủy Kirschner và chỉ thép tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Quy Nhơn	BS. Đặng Văn Dễ, Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
044. 2019	Điều dưỡng CKI. Huỳnh Thị Nữ Hoàng, Trưởng Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Đánh giá thực trạng công tác an toàn người bệnh trước phẫu thuật tại khoa Gây mê hồi sức bệnh viện đa khoa thành phố Quy Nhơn năm 2019	CNĐĐ. Tô Xuân Lộc, Khoa GMHS, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
045. 2019	ThS.BS Nguyễn Thị Anh Vy, Phó Trưởng khoa Nhi, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng bệnh sốt xuất huyết Dengue ở trẻ em năm 2019	ĐD. Trần Thị Phường, Khoa Nhi, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
046. 2019	BSCKI. Thái Thị Ái Hạnh, Khoa Nội tiết - Tim mạch, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Khảo sát mức lọc cầu thận ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 tại Bệnh viện đa khoa thành phố Quy Nhơn	CNĐĐ. Trần Thị Mỹ Dung, Phòng KHTH, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
047. 2019	BSCKII. Bành Quang Khải, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Khảo sát hội chứng thiếu máu ở bệnh nhân suy tim mạn tính tại Bệnh viện đa khoa thành phố Quy Nhơn năm 2019	CNDD. Võ Thị Quyên, Điều dưỡng Trưởng khoa Nội, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
048. 2019	BSCKII. Lê Văn Bôn, Trưởng khoa Nội tiết - Tim mạch, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, vi trùng học và sự nhạy cảm kháng sinh trên bệnh nhân đái tháo đường típ 2 có loét chân nhiễm trùng	ĐD CKI. Võ Kế Quyền, Khoa Nội tiết - Tim mạch, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
049. 2019	CN. Hoàng Thị Phương Lan, Phó Chánh thanh tra, Sở Y tế	Một số giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo tại Sở Y tế tỉnh Bình Định	DSCKI. Lê Cảnh Sơn, Chánh Thanh tra, Sở Y tế
050. 2019	BSCKII. Lê Phước Nin, Giám đốc, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Đề án thành lập Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh trên cơ sở hợp nhất Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Định và Bệnh viện Phục hồi chức năng	CNKT. Nguyễn Thanh Bình, Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
051. 2019	BS. Đặng Tấn Lai, Khoa Ngoại phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Đánh giá tác dụng điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống của phương pháp điện châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt và bài thuốc thang Độc hoạt tang ký sinh	BS. Trần Thị Hoàng Anh, Trưởng Khoa Ngoại phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
052. 2019	BS. Lê Khắc Duy, Khoa Ngoại phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Đánh giá hiệu quả điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên bằng phương pháp điện châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt tại khoa Châm cứu dưỡng sinh, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	BS. Đặng Quốc Tín, Khoa CCDS và PHCN, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
053. 2019	ThS. Trần Minh Khanh, Phó Giám đốc, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm	Xây dựng Sổ tay chất lượng Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo ISO/IEC 17025:2017	ThS. Trần Thị Phương Hồng, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm
054. 2019	DSCKI. Châu Văn Sơn, Trưởng Phòng Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế Bình Định	Xây dựng quy trình chuẩn bị, tiến hành đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc GPP	DSCKI. Trương Thị Thu Hường, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế Bình Định

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
055. 2019	CN. Phạm Thị Thu Hiền, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế	Vận dụng các thủ thuật phần mềm Excel để tổng hợp nhanh, chính xác số liệu sử dụng thuốc của toàn Ngành.	
056. 2019	CN. Võ Thị Minh Hương, Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Đánh giá tuân thủ thực hành chăm sóc vết thương và tìm hiểu một số yếu tố liên quan tại bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2019	CN. Phạm Thị Tuyết Hạnh, Phòng Điều Dưỡng, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
057. 2019	ThS. Nguyễn Hồng Mai, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Tình hình người bệnh được cung cấp thông tin tại một số khoa lâm sàng Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2019	CN. Huỳnh Thị Thúy Diễm, Hộ sinh trưởng, Khoa Phụ Sản, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
058. 2019	BSCKI. Nguyễn Thị Gia Vy, Phó Giám đốc, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Phân tích các chỉ định mổ lấy thai tại Khoa Phụ sản Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2019	BS. Võ Hoàng Nhân, Khoa Phụ Sản, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
059. 2019	BSCKI. Dương Yên Nhi, Phó Trưởng khoa Phụ sản, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và kết quả xử trí chuyên dạ ở sản phụ tuổi vị thành niên sinh tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2019	NHS. Trần Thị Minh Thảo, Khoa Phụ Sản, Bệnh viện BVĐK Bồng Sơn
060. 2019	ThS. Nguyễn Xuân Cảnh, Điều dưỡng trưởng, Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Kết quả chăm sóc người bệnh sau mổ nội soi viêm ruột thừa tại Khoa Ngoại Tổng Hợp Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2019	
061. 2019	BSCKI. Nguyễn Khắc Tuấn, Trưởng Khoa Liên Chuyên Khoa, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Nghiên cứu lâm sàng, Xquang và kết quả điều trị gãy xương tầng giữa mặt trung và cao có phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít titan tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn từ 2018-2019	
062. 2019	BSCKI. Lê Thị Thúy An, Phó Trưởng khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị bệnh Viêm cầu thận cấp tại Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2018-2019	

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
063. 2019	ThS. Lý Ngọc Thanh, Trưởng Khoa Xét Nghiệm, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Tình hình sử dụng máu tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2018 - 2019	CN. Trần Oanh Vũ, Kỹ thuật tiên trưởng, Khoa Xét Nghiệm, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
064. 2019	TS.BSCKII. Phan Long Nhơn, Trưởng Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Nghiên cứu tình trạng vữa xơ động mạch cảnh ở bệnh nhân tăng huyết áp tại Khoa Nội Tổng hợp bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn 2019	ĐD. Võ Thị Bích Hiền, Khoa Nội Tổng Hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
065. 2019	DS.CKI Trần Thị Bích Thủy, Phó Trưởng khoa Dược, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc corticoid trong kê đơn thuốc điều trị ngoại trú ở người bệnh BHYT tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn trong 6 tháng đầu năm 2019	DSDH. Huỳnh Thị Triều, Khoa Dược, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
066. 2019	CNDD. Nguyễn Văn Thanh, Điều dưỡng trưởng, Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Tìm hiểu kiến thức của bà mẹ nuôi con mắc bệnh thận thường gặp chủ yếu là bệnh Hội chứng thận hư và bệnh viêm cầu thận cấp ở trẻ em dưới 16 tuổi tại Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2018- 2019	
067. 2019	BS. Phan Thị Mỹ Trinh, Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Nghiên cứu rối loạn lipid máu ở người lớn dân tộc thiểu số tại khoa Nội Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn trong năm 2019	CNDD. Nguyễn Thị Sương, Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
068. 2019	ThS.BS Nguyễn Minh Vương, Phó Trưởng khoa Khám bệnh, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Phân tích nồng độ cồn trong máu ở các bệnh nhân chấn thương sọ não do tai nạn giao thông tại phòng cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn 2018 - 2019	
069. 2019	BS.CKI Lê Thị Phượng, Bác sỹ khoa CĐHA, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Nghiên cứu giá trị của hình ảnh cộng hưởng từ trong chẩn đoán thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng	
070. 2019	BSCKI. Phạm Quang Thảo, Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện	Nghiên cứu tác dụng gây tê tủy sống bằng Bupivacain heavy kết hợp với fentanyl trong mổ	

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
	ĐKKV Bồng Sơn	lấy thai tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2019	
071. 2019	KS. Bùi Công Minh, Phó Trưởng phòng VTTTBYT, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Máy phun sương tiết trùng phòng mổ tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	KS. Trần Văn Nam, Phòng VTTTBYT, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
072. 2019	Trung cấp Kế toán Trần Thị Kim Hoanh, Phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Ứng dụng hóa đơn điện tử trong thanh toán khám chữa bệnh tại bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	CN. Huỳnh Thị Trường Chi, Nhân viên phòng TCKT, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
073. 2019	CN. Phạm Ngọc Thành, Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Lắp đặt bộ điều khiển tự động sử dụng cho hai máy lạnh phòng CT scanner tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	CN. Phạm Văn Hường, Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
074. 2019	BS. Đặng Thu Quỳnh, Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Mô tả một số đặc điểm sốt của trẻ < 5 tuổi nhập viện và kiến thức của bà mẹ tại Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2019	
075. 2019	BSCKII. Dương Ngọc Hùng, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	Các giải pháp cân đối thu chi tài chính, tăng thu nhập tăng thêm, làm hài lòng cán bộ y tế tại Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước năm 2019	CN. Nguyễn Đình Long, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Tuy Phước
076. 2019	BSCKII. Trương Văn Kỳ, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	Kết quả ban đầu sức khỏe cá nhân của người dân xã Phước Nghĩa năm 2019	BS. Đặng Thị Linh, Khoa Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế Tuy Phước
077. 2019	BSCKII. Nguyễn Bá Lương, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	Khảo sát tình hình bệnh nhân bỏng đến khám và nhập viện điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước từ tháng 01 năm 2019 đến tháng 10 năm 2019	BSCKI. Nguyễn Minh Vị, Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế Tuy Phước
080. 2019	BSCKI. Đường Anh Khang, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Tuy Phước	Các giải pháp cấp cứu hiệu quả bệnh nhân vào điều trị khoa Hồi sức cấp cứu ngoài giờ hành chính	BSCKI. Lê Văn Đính, Phó Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Tuy Phước

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
081. 2019	BSCKI. Võ Đăng Khoa Trưởng khoa Nội – Nhi, Trung tâm Y tế Tuy Phước	Đặc điểm và xử trí cơn hen phế quản cấp ở bệnh nhi từ 2 tháng tuổi đến 60 tháng tuổi tại khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước năm 2019	BS. Nguyễn Như Hoàng, Khoa Nội – Nhi, Trung tâm Y tế Tuy Phước
082. 2019	BSCKI. Hồ Thị Sinh, Phó Trưởng phụ trách, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Tuy Phước	Tình hình viêm nhiễm đường sinh dục dưới ở phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có chồng tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước năm 2019	BS. Hồ Thị Lan Phương, Phó Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Tuy Phước
083. 2019	BSCKII. Võ Văn Chí, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Tăng cường sự đầu tư Trang thiết bị cho TTYT huyện Phù Cát từ Đại Sứ Quán Nhật Bản.	BS. Bùi Thị Hồng Gái, Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Phù Cát
084. 2019	BSCKII. Trần Thúc Khả, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu đáp ứng lâm sàng, cận lâm sàng bằng NT-proBNP ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu bảo tồn điều trị theo ACC/AHA 2014.	
085. 2019	DSCKI Mai Xuân Trình, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Xác định thành phần loài mò, vật chủ ký sinh của mò và mô tả một số yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh sốt mò ở huyện Phù Cát, Bình Định	ThS. Nguyễn Văn Khoa, Khoa Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát
086. 2019	CN. Nguyễn Thị Bình, Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu ảnh hưởng của Dioxin tới chức năng hormone Steroid và một số đặc điểm phát triển của trẻ em sống tại khu vực phơi nhiễm tại Việt Nam.	
087. 2019	BSCKII. Võ Hữu Thọ, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu nồng độ Acid uric huyết thanh ở bệnh nhân tăng huyết áp.	BSCKI. Phạm Văn Sa, Phó Trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát
088. 2019	ThS. Lê Thị Bích Ngọc, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu đặc điểm dinh dưỡng và vệ sinh tay liên quan đến bệnh tiêu chảy của trẻ từ 06-36 tháng điều trị tại khoa Nhi.	CN. Nguyễn Thị Thu Sương, Trưởng phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
089. 2019	BSCKII. Trần Hữu Tài, Trưởng khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Đánh giá sự tuân thủ điều trị và kiến thức phòng biến chứng của người bệnh đái tháo đường type II đang điều trị tại Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	CN. Đỗ Thành Sơn, Điều dưỡng trưởng, Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát
090. 2019	ThS.BS. Lê Văn Cường, Trưởng khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và tỷ lệ nhiễm helicobacter pylori ở trẻ em đau bụng tái diễn điều trị tại khoa nhi TTYT Phù Cát	BS. Phan Thị Kim Hoa, Phó Trưởng khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát
091. 2019	BSCKI. Nguyễn Văn Dũng, Phụ trách Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu tỷ lệ tiêm phòng và kết quả điều trị bằng Acyclovir ở bệnh nhân mắc thủy đậu tại TTYT Phù Cát	ĐD. Nguyễn Thị Hoa, Phòng KHTH, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát
092. 2019	BSCKI. Ngô Thị Hoa, Trưởng khoa Y học cổ truyền, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và hiệu quả điều trị đau thắt lưng bằng phương pháp kéo dẫn cột sống kết hợp tập phục hồi chức năng tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	BS. Nguyễn Phúc Điền, Khoa Y học cổ truyền, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát
093. 2019	ThS. Trần Văn Trương, Phó Giám đốc Sở Y tế	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, chất lượng báo cáo ADR (từ 2017 – 2019) và giải pháp tăng cường hoạt động nhận diện phản ứng có hại của thuốc tại Bình Định.	
094. 2019	CN. Trương Kim Anh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2019	CN. Lương Thế Thiết, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế
095. 2019	BSCKII. Hoàng Xuân Thuận, Phó Giám đốc, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh giun đầu gai ở người tại một số điểm Miền Trung Việt Nam.	PGS.TS. Nguyễn Văn Chương, Nguyên Viện trưởng, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn
096.	CN. Bàn Quốc Thạch,	Đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp trong	BSCKI. Lê Vũ Thị Trinh, Trưởng

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
2019	Khoa SKMT-YTHĐ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	việc xây dựng cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2019	khoa SKMT-YTHĐ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
097. 2019	ThS. Nguyễn Đức Trọng, Phó Trưởng khoa Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Khảo sát thực t rạng công tác xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại một số trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông tỉnh Bình Định năm 2019	ThS. Trình Công Tuấn, Trưởng khoa Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
098. 2019	BS. Phạm Thị Hồng, Phòng khám đa khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Mô tả đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và tìm hiểu một số nguyên nhân hay gặp của bệnh suy giáp đang điều trị tại Phòng khám đa khoa thuộc TTKSBT Bình Định năm 2019	BSCKII. Phạm Văn Bảo Trưởng Phòng khám đa khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
099. 2019	CN. Lê Xuân Phước, Khoa Truyền thông – GDSK, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Nghiên cứu xây dựng Trang thông tin điện tử của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định với các ứng dụng quảng bá hoạt động và quản lý hành chính của đơn vị	
100. 2019	ThS. Võ Thị Thùy Trâm, Khoa xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh-thăm dò chức năng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Đánh giá kết quả xét nghiệm huyết thanh học bệnh sốt xuất huyết Dengue tại tỉnh Bình Định từ năm 2017-2019	BSCKII. Nguyễn Thanh Truyền, Phó giám đốc, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
101. 2019	BS. Nguyễn Quốc Đạt, Khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành về tiêm chủng mở rộng của bà mẹ có con dưới 1 tuổi/người chăm sóc trẻ dưới 1 tuổi trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2019	BSCKI. Huỳnh Vĩnh Thu, Trưởng khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
102. 2019	CN. Dương Văn Bảo, Phó Trưởng khoa Ký sinh trùng - côn trùng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Áp dụng biện pháp điều tra kiến thức, thực hành của người dân di biến động nhằm tập trung tuyên truyền cho đối tượng để làm giảm nguy cơ mắc sốt rét, ngăn chặn tử vong và dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn tỉnh Bình Định.	BSCKI. Đoàn Văn Ngự, Trưởng khoa Ký sinh trùng - côn trùng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Mã số	Họ tên tác giả, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
103. 2019	BS. Nguyễn Thị Ngân Hà, Khoa Phòng chống bệnh không lây nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Khảo sát kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan đến bệnh THA của bệnh nhân đang được quản lý, điều trị tại xã Phước nghĩa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định năm 2019.	ThS. Nguyễn Đỗ Ngọc Nhuận, Phó Trưởng Phòng Kế hoạch - nghiệp vụ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
104. 2019	CN. Nguyễn Thanh Hà, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế	Thiết kế, biên tập video clip “Hướng dẫn phân loại chất thải y tế cho bệnh viện và người nhà bệnh nhân” từ nguồn tư liệu do Cục Quản lý môi trường y tế (Bộ Y tế) cung cấp, để tăng cường hiệu quả hoạt động truyền thông về quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh.	KS. Đỗ Nhật Tâm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Tổng cộng: 102 sáng kiến/186 tác giả, đồng tác giả